TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2024/HSST
Ngày 26/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và bà Hoàng Thị Gấm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: bà Lục Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/HSST ngày 15/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/HSST-QĐTA ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Lục Đức A - Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1986. Giới tính: Nam

Số CCCD: 004086008150 do Cục C về TTXH - Bộ C1 cấp ngày 11/3/2024.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố D, thị trấn H, Q, Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lục Văn X (đã chết); Con bà: Thạch Thị N (đã chết); Vợ: (đã ly hôn năm 2014); Con: Có 01 con sinh năm 2006; Bị cáo là con cả trong gia đình có 04 anh em.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 (ba) tiền án:

- Ngày 04/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Q, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 38/2014/HSST.

- Ngày 29/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Q, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 30/2016/HSST.

- Ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Q, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 5 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo

Bản án số 41/2019/HSST. Đến ngày 21/6/2023 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Nhân thân:

- Ngày 30/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Q, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 35/2008/HSST. Đã được xóa án tích.

- Ngày 03/10/2012 bị UBND tỉnh C đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1377/QĐUB.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/6/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo Lệnh tạm giam số 171/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 21/6/2024 của Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lục Văn V, địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, tổ công tác của Công an thị trấn T, huyện Q chủ trì phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Q và Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế T1 thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, khi đến khu vực nghĩa trang thì phát hiện Lục Đức A (sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố D, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra thì phát hiện tại túi quần đằng trước bên trái của Lục Đức A có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và trong lỗ tai bên phải của Lục Đức A có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong 02 gói nilon màu xanh đều chứa chất bột màu trắng, Lục Đức A khai nhận đó là ma túy, loại H. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương đến để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong ma túy và tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển kiểm soát l1U1 127.67, chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu Masstel, đồng thời đưa người cùng vật chứng về Công an huyện Q để điều tra, làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Đức A tại tổ dân phố D, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lục Đức A, kết quả: Toàn bộ số chất cục, bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,5047g (không phẩy năm không bốn bảy gam).

Tại Bản kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh C đã kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine có tên khoa học là D".

Tại cơ quan điều tra, Lục Đức A khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma tuý Heroine từ khoảng năm 2007 đến nay, hình thức sử dụng là chích. Khoảng 10 giờ ngày 12/6/2024, Lục Đức A một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-127.67 (mượn của em trai là Lục Văn T) từ nhà thuộc tổ dân phố D, thị trấn H đi đến thị trấn Q để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực nghĩa trang L thì gặp một người đàn ông (không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) nhìn giống người nghiện ma túy, Lục Đức A dừng xe và hỏi người đàn ông "Anh ơi có hàng không?" (ý hỏi là có ma túy bán không), người đàn ông trả lời "Có, lấy bao nhiêu", Anh trả lời "Lấy cho em 1.000.000,đ (một triệu đồng)". Sau đó A đưa cho người đàn ông 02 tờ tiền mệnh giá 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền rồi đi đâu không rõ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Anh 01 gói ma tuý được gói trong mảnh nilon màu xanh hàn nhiệt, A cầm lấy gói ma tuý cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc và điều khiển xe máy đi về hướng thị trấn T. Khi đi đến đầu cầu T - M thuộc tổ dân phố H, thị trấn T thì dừng xe và lấy số ma túy vừa mua được ra chia làm 02 gói bằng nhau rồi dùng mảnh nilong màu xanh gói lại, 01 gói cất vào lỗ tai bên phải, gói còn lại cất vào túi quần bên trái đằng trước đang mặc trên người. Sau đó A điều khiển xe máy đến khu vực nghĩa trang T2, thị trấn T để sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Lục Đức A mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác.

Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Lục Đức A vào ngày 12/6/2024, cho nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo Lục Đức A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo như Cáo trạng số 44/CT-VKSQH ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù. Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định và vật chứng liên quan đến ma túy. Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel cho Lục Văn V. Không áp dụng phạt tiền bổ sung, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/6/2024, Lục Đức A đi đến khu vực nghĩa trang thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng mua với một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy giá 1.000.000,đ (một triệu đồng) để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đầu cầu T - M thuộc tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì Lục Đức A dừng xe và lấy số ma túy vừa mua được ra chia làm 02 gói, gói bằng nilong màu xanh, 01 gói cất vào lỗ tai bên phải, 01 gói cất vào túi quần đằng trước bên trái. Sau đó, Lục Đức A đi đến khu vực nghĩa trang T2, thị trấn T để sử dụng ma tuý thì bị Tổ công tác Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,5047g (không phẩy năm không bốn bảy gam).

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'' được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 44/CT-VKSQH ngày 14/8/2024 của VKSND huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'' là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và là mặt hàng nhà nước cấm mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã mua ma túy về sử dụng, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có 03 tiền án, trong đó ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Q) xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã bị áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền, vì bị cáo không có thu nhập.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên truy tố và luận tội bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo đã nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 353/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Lục Đức A có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/6/2024" và 01 phong bì thư mặt trước ghi "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Lục Đức A". Đây là chất ma túy hoàn lại sau giám định và là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI1: 353931044370715; số IMEI2: 353931044370714; gắn sim số: 0398279021. Đây là điện thoại Lục Đức A mượn của em trai là Lục Văn V (sinh năm 1993, trú tại Tổ dân phố D, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) để liên lạc với người thân, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho Lục Văn V.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát l1U1 127.67. Chiếc xe thuộc sở hữu của Lục Văn Tướng là em trai ruột của Lục Đức A. Ngày 12/6/2024, Lục Đức A sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy thì Lục Văn T không biết. Ngày 19/7/2024, Công an huyện Q đã có quyết định xử lý vật chứng số 391/QĐ-ĐCSHS-KTMT trả lại chiếc xe cho Lục Văn T là đúng quy định. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Lục Đức A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lục Đức A 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 353/KL- KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Lục Đức A có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/6/2024" và 01 phong bì thư mặt trước ghi "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Lục Đức A".

- Trả cho Lục Văn V (trú tại Tổ dân phố D, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI1: 353931044370715; số IMEI2: 353931044370714; gắn sim số: 0398279021.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Lục Đức A phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND tỉnh Cao Bằng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;*
- *CA tỉnh Cao Bằng (Phòng Hồ sơ);*
- *VKSND huyện Quảng Hòa;*
- *Công an huyện Quảng Hòa;*
- *Chi Cục THA DS huyện QH;*
- *Đồn Biên phòng CKQT Tà Lùng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp